

Số: 09/2021/QĐST- KDTM

Hạ Long, ngày 22 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 28/2021/TLST- KDTM ngày 02 tháng 11 năm 2021,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần xây lắp H

Địa chỉ: tổ 19, khu 2, phường H1, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Quang Đ – Chức vụ: Giám đốc

- Bị đơn: Công ty cổ phần thương mại V

Địa chỉ: tầng 4, số 16, phố N, phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thế T – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T

Nơi ĐKKHKT: xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh

Chỗ ở hiện nay: thôn Đ, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh

(Theo giấy ủy quyền ngày 11/11/2021 giữa bên ủy quyền là Công ty cổ phần thương mại V và bên được ủy quyền là ông Nguyễn Văn T).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bị đơn Công ty cổ phần thương mại V có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn là Công ty cổ phần xây lắp H khoản nợ theo các Hợp đồng thuê thiết bị số: 03/2016/HĐT/VIC ngày 23/6/2016; Hợp đồng thuê thiết bị số: 08/2016/HĐTQN/VIC; Hợp đồng thuê thiết bị số: 10/2016/HĐTQN/VIC ngày 29/7/2016 và các phụ lục hợp đồng kèm theo các hợp đồng với tổng số tiền là

948.971.800đ (Chín trăm bốn mươi tám triệu, chín trăm bảy mươi một nghìn, tám trăm đồng), trong đó: khoản tiền nợ gốc là: 790.634.800đ (Bảy trăm chín mươi triệu, sáu trăm ba mươi bốn nghìn, tám trăm đồng) và khoản tiền lãi chậm trả của khoản nợ gốc, thời gian tính từ ngày 01/01/2019 đến ngày có quyết định của Tòa án (ngày 22/12/2021) với tổng số tiền là 158.337.000đ (Một trăm năm mươi tám triệu, ba trăm ba mươi bảy nghìn đồng).

Kể từ ngày nguyên đơn là Công ty cổ phần xây lắp H có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền bị đơn là Công ty cổ phần thương mại V phải trả cho nguyên đơn Công ty cổ phần xây lắp H cho đến khi thi hành án xong, bị đơn là Công ty cổ phần thương mại V còn phải trả tiền lãi chậm trả đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho nguyên đơn là Công ty cổ phần xây lắp H theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Bị đơn Công ty cổ phần thương mại V phải chịu: 20.234.500đ (Hai mươi triệu, hai trăm ba mươi bốn nghìn, năm trăm đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Nguyên đơn Công ty cổ phần xây lắp H không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại cho nguyên đơn Công ty cổ phần xây lắp H số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm nguyên đơn đã nộp là: 17.812.700đ (Mười bảy triệu, tám trăm mười hai nghìn, bảy trăm đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000146 ngày 01/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tp Hạ Long;
- THADS tp H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hùng

